



# Phạm vi bệnh được tư vấn và quản trị

## A. DANH MỤC CÁC BỆNH HIỂM NGHÈO

1. Ung thư;
2. Bệnh gan;
3. Bệnh thận;
4. Bệnh đường tiêu hóa mạn tính, kéo dài ít nhất 90 ngày;
5. Bệnh tim mạch;
6. Bệnh thần kinh và các thủ thuật xâm lấn hệ thần kinh trung ương hoặc ngoại biên;
7. Bệnh cơ xương khớp hiện mắc, kéo dài ít nhất 90 ngày;
8. Thủ thuật xâm lấn chủ động, sau khi mắc bệnh với ý định điều trị bệnh /bệnh lý và không bao gồm các thủ thuật cho mục đích chẩn đoán;
9. Bệnh huyết học;
10. Bệnh thấp khớp;
11. Bệnh chuyển hóa;
12. Bệnh nội tiết;
13. Bệnh tai - mũi - họng (TMH) và các thủ thuật xâm lấn có liên quan;



14. Bệnh miễn dịch;
15. Bệnh phổi;
16. Bệnh truyền nhiễm kéo dài ít nhất 7 ngày;
17. Bệnh mắt;
18. Bệnh hiếm gặp;
19. Bệnh kết hợp: một vài bệnh đòi hỏi phải áp dụng phương pháp điều trị đa mô thức, do đó, cần sự phối hợp của ít nhất hai chuyên gia về các lĩnh vực chuyên môn khác nhau;
20. Bất kỳ bệnh lý nào đòi hỏi phải nhập viện hoặc một bệnh lý đòi hỏi phải nhập viện do các biến chứng sau khi thực hiện một thủ thuật hoặc phương pháp điều trị, kéo dài quá 3 ngày liên tục; và

21. Ngoài các nhóm bệnh lý nêu trên, bệnh nhi đáp ứng một trong các nội dung mô tả dưới đây cũng đáp ứng điều kiện sử dụng Dịch vụ:

- Phẫu thuật chủ động, nghĩa là, một thủ thuật không cấp thiết được lên lịch từ trước theo tư vấn của một chuyên gia tại một bệnh viện nhi (bao gồm cả các bệnh viện ngoại trú);
- Bệnh mạn tính;
- Bệnh di truyền;
- Bất thường bẩm sinh; và
- Suy giảm phát triển sau ít nhất 6 tháng tư vấn và điều trị tại một trung tâm phát triển nhi khoa và có ý kiến tư vấn của ít nhất hai chuyên gia trong lĩnh vực có liên quan đến bệnh lý của bệnh nhi.

## **B. BỆNH UNG THƯ**

Các loại bệnh ung thư và chẩn đoán nghi ngờ ung thư

## **C. DANH MỤC CÁC BỆNH LOẠI TRỪ:**

Bệnh nhân được chẩn đoán mắc một trong các Bệnh lý sau không đáp ứng điều kiện sử dụng Dịch vụ:

1. Chăm sóc cấp cứu và hoặc bất kỳ bệnh lý nào đòi hỏi thủ thuật xâm lấn và/hoặc phẫu thuật khẩn cấp;
2. Đái tháo đường;
3. Vóc dáng thấp;
4. Bệnh nội tiết chỉ ảnh hưởng đến khả năng sinh sản;
5. Phẫu thuật điều trị ngủ ngáy;
6. Phẫu thuật thẩm mỹ;
7. Các bệnh lý bị loại trừ trong nhi khoa:
  - Một trong các bệnh đường tiêu hóa ở trẻ em sau đây dẫn đến chậm tăng cân;
  - Rối loạn ăn uống (ví dụ, chán ăn, háu ăn);
  - Rối loạn tăng động/giảm chú ý (ADHD); và
  - Bất kỳ bệnh lý nào liên quan đến trẻ sinh non trong thời gian nhập viện lần đầu sau sinh hoặc trong 6 tháng đầu đời.
8. Các tình trạng hoặc thủ thuật liên quan đến khả năng sinh sản, ngoại trừ các trường hợp sảy thai liên tục 3 lần trở lên;
9. Bệnh sản khoa;
10. Bệnh tâm thần và/hoặc tinh thần ở trẻ em, thanh niên và người trưởng thành;

11. Các tình trạng trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến các vấn đề về ngoại hình và thẩm mỹ bao gồm béo phì, ngoại trừ tạo hình vú sau phẫu thuật cắt bỏ vú;
12. Các bệnh lý trong lĩnh vực nha khoa;
13. Bệnh đau cơ xơ hóa;
14. Hội chứng mệt mỏi mạn tính;
15. Mù hoàn toàn không thể hồi phục;
16. Tai biến mạch máu não (CVA) cấp tính;
17. Bỏng nặng phải nhập viện;
18. Dị ứng;
19. Bệnh tình dục; Bệnh lây truyền qua đường tình dục (STD)
20. HIV;
21. Béo phì;
22. Bất kỳ tình trạng nào đòi hỏi chăm sóc y tế khẩn cấp; và
23. Bất kỳ tình trạng nào do nghiện chất kích thích, chất gây nghiện hoặc bia rượu.